

## Nhà văn của *Những ngày thơ ấu*

**TS. THANH TÂM NGUYỄN**

(Thành phố Huế)

37 năm sau ngày Nguyễn Hồng mất (1982 – 2018), trong cảm nhận trung thực và đúng đắn của hậu thế, ông vẫn là nhà văn lớn của Văn học Việt Nam. Ông có mặt trong yêu thương của hầu khắp đối tượng người đọc, theo đúng nghĩa là “nhà văn của những người cùng khổ”, “nhà văn của phụ nữ và trẻ em” như đúc kết của nhiều nhà nghiên cứu. Đặc biệt, trước 1945, vào buổi văn học thiếu nhi Việt Nam đang dò dẫm tìm đường, Nguyễn Hồng cùng với Nam Cao, Nguyễn Công Hoan, Tô Hoài, Thạch Lam... đã thắp lên hi vọng về sự tồn tại khả dĩ và nhân văn của dòng văn học dành cho tuổi thơ. Ở tuổi ngoài 20, thời ấy và bây giờ, không nhiều nhà văn quyết định dành một phần đời để viết cho các em. Được biết, đấy lại là thời điểm Nguyễn Hồng đang sống những ngày lâm than ở nơi đất khách Hải Phòng, mảnh đất về sau trở thành quê hương thứ hai của tác giả. Bằng tất cả sự kính trọng và biết ơn, tôi gọi ông là nhà văn của những ngày thơ ấu, như tên tác phẩm văn học thiếu nhi đầu tay của Nguyễn Hồng.

Với tác phẩm văn học thiếu nhi đầu tay ấy, Nguyễn Hồng đã viết theo kiểu hồi ký – hình thức sáng tác không thịnh trong thời điểm đó. Viết về đời riêng của mình thời bé dại. Nhưng rất nhanh chóng, cái khác và cái riêng đó lặn thắm vào hồn người, ngay từ những dòng mở đầu:

“Thầy tôi làm cai ngục. Mẹ tôi con một nhà buôn bán rau đậu, trâu cau lẫn hồi ở

các chợ và trên đường sông Nam Định -Hải Phòng. Tuổi thầy tôi hơn ba mươi, gấp đôi tuổi mẹ tôi. Hai thân tôi lấy nhau không phải vì quen biết nhau lâu mà thương yêu nhau. Chỉ vì hai bên cha mẹ, một bên hiểm hoi muộn chấu và có của; một bên sợ nguy hiểm giữ con gái đẹp đến thì ở trong nhà và muốn cho người con ấy có chỗ nương tựa chắc chắn, được cả một dòng họ trọng đãi nếu mất con...”.

Đứa trẻ ra đời nơi quyền quý đã không lấy mặt trời và gió mát bao bọc nguồn cội tạo sinh. Nguyễn Hồng chủ động vén bức màn hồng, chạm chân son vào gai góc cuộc đời, thẳng thắn chia sẻ về cuộc hôn nhân không tình yêu của song thân. Cảm tình của người đọc khởi sự từ đấy. “Trí ngây thơ trong suốt” cộng với sự nhạy cảm tuyệt vời của đứa trẻ lên tám làm cho kí ức chất chứa bao tủi hờn. Nhìn “buổi chiều vàng”, thấy “lò than rục rở” mà nghe ra cái lạnh lẽo của mùa đông và tiếng van lơn thẳm thì trong hơi gió, Nguyễn Hồng khiến người đọc ngạc nhiên về sự trưởng thành sớm của mình. Những “quần quai” trong tâm tư người mẹ cố lấy sự thản nhiên che giấu cõi lòng đau đớn đã chuyển di sang đứa con thơ. Vậy nên những phận người được nói đến trong hồi ký không thoát ra khỏi sự chua chát, hờn tủi, trầm lắng, tăm tối.

Với tác phẩm này, Nguyễn Hồng đã gọi cho thế hệ nhà văn tiếp theo “con đường bắt sáng” khi sáng tác cho thiếu nhi.

Không phải ngẫu nhiên mà ấu thơ riêng của tác giả đã thành nỗi niềm chung, yêu thương chung của bao người. Trong hồi ký của Nguyễn Hồng, nhân vật trẻ thơ được nhà văn đối xử tử tế, thậm chí là biệt đãi. Tác giả không lược thuật giản đơn về cuộc sống, càng không lướt nhanh qua tâm hồn nhân vật như kiểu viết qua quýt của những người hoặc theo chủ trương “lấy nhi đồng nuôi người lớn”, hoặc quan niệm hời hợt về cách viết cho thiếu nhi. Nguyễn Hồng dắt đứa trẻ tám tuổi đi qua bao biến cố. Tấm lưng đứa trẻ ấy phải còng xuống bởi mùa thu cuộc đời ngắn quá, chỉ thấy triển miên những mùa đông buồn. Vì gánh nặng của định kiến và vì bao nhức nhối khát vọng. Mẹ bỏ nhà đi tha hương cầu thực, Hồng lê la khắp thành phố, kiếm tiền với những mảnh khoe tinh ranh của trò đánh đáo. Sau đó là đấu đội khăn tang cha; là những ngày tìm bị bóp nghẹt bởi những lời miệt thị của bà cô; rồi đói, lạnh; rồi “chung đụng với tụi trẻ lêu lổng mất dạy, ăn cánh với các đứa gian ngoan, ngạo ngược,... bóc lột những đứa khờ khếch bằng các môn đáo, những đứa mà đời du đặng chưa dạy cho biết những mảnh khoe ranh mãnh”...

Tiếp cận nhân vật thiếu nhi với tư cách là một chính thể phức tạp, nhìn thấy sự sa ngã, tha hoá của hình tượng hiếm khi bị hư hao, vệt mòn này là tư duy nghệ thuật tiến bộ của Nguyễn Hồng. Không chỉ thế, trong tác phẩm này, trẻ thơ còn là điểm nhìn hiện thực sắc nét. Đứa trẻ lên tám lặng lẽ quan sát và bắt những “góc chết” hiện sinh trong thâm sâu từng cá thể người có quan hệ huyết thống với mình, để rồi mười mấy năm sau khi kể lại câu chuyện đời, nó không ngần ngại dùng từ “trụy lạc” để nói về bố. Sau khi bố mất, Hồng quãng quật tuổi thơ vào kiếp sống lang thang đầu đường xó

chợ. Nó rút ra sự thật đắng chát: “Chính nhờ những đồng tiền kiếm được trong những ngày rạc rài ấy, tôi đã làm sáng nổi hai con mắt mỗi mẹt, ốm yếu của thầy tôi và làm nở trên cặp môi nhợt nhạt của thầy tôi những nụ cười”. Những “cái tát” của bà cô xoắn vào tim, hằn vào từng dòng nhật ký Hồng biên sau những tờ lịch. Còn bé lắm nhưng Hồng đã nhận ra bản chất thực của những người xung quanh, ngay cả những con chiên ngoan đạo vốn quen với cầu kinh, xưng tội. Cuộc đời vì thế cứ lằm lụi, nặng nề đi qua những dòng hồi ký. Không thể xanh hơn, không thể trong hơn.

Sau *Những ngày thơ ấu*, Nguyễn Hồng tiếp tục viết *Những giọt sữa*, *Giọt máu*, *Cháu gái người mãi võ họ Hoa*, *Con chó vàng*, *Mợ Du*... Xét về quy mô phản ánh hiện thực, những tác phẩm văn học viết cho thiếu nhi không có cái đồ sộ của *Bỉ vỏ*, *Cửa biển*... nhưng đầy đều là những gì máu thịt, ray rứt, ám ảnh. Trong những câu chuyện ấy, trẻ thơ là con sóng nhỏ nhưng không bị chìm trong mênh mông biển lớn mà trở thành một phần của giông tố đại dương. Thành ra, dù là kể câu chuyện về thuở thiếu thời nhưng Nguyễn Hồng vẫn phản ánh riết róng những vấn đề lớn của xã hội. Vấn đề thân phận con người, mâu thuẫn và định kiến của xã hội... có cả trong “*Giọt máu*”, “*Những giọt sữa*”, “*Mợ Du*”... qua những bóng người “lờ mờ xam xám”, qua đôi mắt thơ mờ lệ dưới những “bầu vú lép”, qua cái chết lặng lẽ của “người mẹ khổ nạn”...

Sinh thời, Nguyễn Hồng mang niềm tin mãnh liệt vào khả năng chinh phục độc giả của “lời viết chân thực và rung cảm”. Những trang viết cho thiếu nhi cũng được nhà văn rút ra từ chính bụi đời lằm lạp mà bản thân đã từng ngụp lặn. Và thật may mắn cho độc giả khi cuộc sống đã lấy đi

từ nhà văn chúng ta rất nhiều thứ nhưng vẫn giữ lại một Nguyễn Hồng nhân hậu, lạc quan, luôn nhìn thấy nắng trong ngày lạnh. Sau tất cả, thằng Điều vẫn biết đau cùng nỗi đau của ông lão ăn xin khi bị mất con chó vàng (Con chó vàng). Đứa bé từng nức nở khóc trong mưa, luẩn quẩn bên các gốc ngô chấp chấp, nổi nổi sau khi vườn ngô – giấc mơ của nó bị mẹ chủ nhà tàn nhẫn bẻ hết, lại lom khom cày xới đất để nhen nhóm những mùa ngô mới (Giọt máu). Và vẫn vẹn nguyên trong cậu bé Hồng những nhớ nhung và kính trọng dành cho mẹ -thứ tình cảm bền vững, mãnh liệt như đức tin đã đưa em vượt qua “những rấp tâm tanh bẩn” của kẻ xấu (*Những ngày thơ ấu*). Những trang văn của Nguyễn Hồng nếu gạn đi “bùn lầy nước đọng” của hiện thực đời sống, sẽ là mạch ngầm ngọt mát của yêu thương và tin tưởng.

Đọc truyện Nguyễn Hồng, tôi ấn tượng bởi cái cách ông dõi theo, nghiêng mình trước những phận đời bé nhỏ và lấy ra những thuộc tính tâm lý rất riêng của nhân vật. Không thể quên được một Thọ bé ngây dại, sợ sệt trong “Giọt máu”. “Con bé ấy gấp rau, húp nước dưa và nhất là xới cơm đều rón rén như sợ rằng nó không được phép ăn những thứ quý báu lắm ấy”. Phải vì mặc cảm đã là một phần nặng trĩu của tuổi thơ nên tác giả không khó để tạo ra phiên bản mới của cậu bé Hồng ngày xưa với những vướng vít đang từng ngày làm cho nhân vật trở nên cô độc? Thọ bé nhạy cảm nhận ra mình chưa đủ khôn ngoan để theo mẹ đi chợ như chị gái, cũng không bé hẳn như cái Tý con để tự nhiên “hưởng sự đặc biệt ăn uống no nê”. Thì ra, chưa kịp lớn cũng là bị kịch. Những ánh nhìn vội vàng, thiếu trải nghiệm chắc chắn sẽ không nhận ra những “chấn thương” lạ lùng như thế. Còn Nguyễn

Hồng thì cứ làm người đọc ngạc nhiên bởi khả năng dò tìm những bí ẩn tâm hồn của các nhân vật bé nhỏ. Hồi ký *Những ngày thơ ấu* đã chạm đến phần “ẩn ức” tâm lý của đứa trẻ, khi nó đang ở cái ngưỡng tuổi mười ba. Giấc mơ được nắm tay người bạn gái nhỏ tuổi dưới “vầng trăng ngọc” là một trong không nhiều khoảnh khắc lung linh của hồi ký. Xúc cảm trong sáng với bạn khác giới được nhắc đến với sự thom tho, dịu dàng, khiến nhân vật phút chốc quên đi cảnh đời đầy đoạ để bay lên theo “cánh mộng rất tươi sáng”. Văn chương của Nguyễn Hồng không bị cũ theo thời gian có thể cũng vì thế.

Một đoạn trong *Những ngày thơ ấu*, Nguyễn Hồng viết: “Và, trong khi tôi khóc, trước cặp mắt tôi càng mờ lẹ, thì những tà áo nhiễu tây nâu, làn sóng tóc màu hạt dẻ óng chuốt, nhất là đôi mắt và ánh trăng cùng bóng cây và vụn lá vàng bay, càng lung linh pháp phối”. Tôi muốn vịn ý văn ấy mà ngẫm rộng ra, trẻ thơ cũng đã từng tồn tại trong tâm trí nhà văn như những tà áo nhiễu tây, sóng tóc màu hạt dẻ... Cuộc đời bao lần làm Nguyễn Hồng mờ lẹ thì vẫn còn ở đấy, lấp lánh trong tâm hồn nhà văn một khoảng trời riêng cho những ngày thơ bé. Với nhãn quan của một nhà văn mà khuynh hướng hiện thực đậm hơn là lãng mạn, khoảng trời ấy không thể dành riêng cho những điều trong veo. Thế nhưng nó lại có khả năng đánh thức giấc mơ về những điều thánh thiện. Độc giả hôm nay hẳn sẽ hạnh phúc khi được làm bạn cùng với những trang văn về thời thơ ấu của Nguyễn Hồng, người bằng hành trình nghệ thuật của chính mình đã làm thiêng liêng và đẹp đẽ nghề viết cho thiếu nhi. Đôi mắt họ sẽ thêm phần tinh anh và những trái tim sẽ thêm phần ấm nóng, tôi tin là thế. □